TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-PT
Ngày: 19 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu.**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**

Ông **Võ Thanh Bình**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đoàn Quốc Nam –** Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Minh Thiện do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Họ tên: **Nguyễn Minh Th**, Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Th a; sinh năm 1986 tại: tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Khu phố B T, thị trấn B Ph, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 06/12. Quan hệ gia đình: Cha: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1967. Mẹ: Võ Thị Th, sinh năm: 1963. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Từ nhỏ sinh ra và lớn lên, sinh sống tại khu phố B Tr, thị trấn B Ph, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 19/9/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Ngoài ra, bản án còn có các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 09/3/2022, bị cáo Nguyễn Quốc Ph (thường gọi là B), sinh năm 1994, nơi cư trú: Ấp , xã M Th B, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang sau

uống rượu cùng với Trần Hà Th (thường gọi là U), sinh năm 1991, nơi cư trú: Ấp Ph T, xã Ph Nh, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Minh Th, sinh năm 1986, nơi cư trú: Ấp B Tr, xã B Ph, huyện Cai Lậy (nay là khu phố B Tr, thị trấn B Ph), bị cáo Bùi Tuấn V sinh năm 1999, nơi cư trú: Ấp H Th, xã H Đ, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Từ Quốc T (thường gọi là T ba rọi), sinh năm 1995, nơi cư trú: Ấp B L, xã B Ph, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là khu phố B L, thị trấn B Ph) tại quán ăn hải sản 9 thuộc ấp H Tr, xã L Kh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thì cả nhóm ra về. Khi bị cáo Ph ra đứng trước quán thì có nhóm 04 người đi ngang chửi bị cáo Ph nên bị cáo V điều khiển xe mô tô Wave, màu trắng, biển số 63P1 - 237.01 chở bị cáo T đi trước; bị cáo Ph kêu bị cáo Th điều khiển xe gắn mô tô hiệu Sirius, biển số 63P1 - 299.92 chở bị cáo Ph và Th đi tìm những người này, bị cáo Th chở cả ba về hướng xã C S tìm nhưng không thấy nên quay lại. Khi đi đến Hồ bơi Cai Lậy thuộc ấp M Ph, xã L Kh, thị xã Cai Lậy thì bị cáo Ph thấy anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1999, nơi cư trú: Ấp , xã C S, huyện Cai Lậy điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter, loại 110 chở anh Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 2001, nơi cư trú: Ấp , xã C S đang dừng xe lại để điện thoại cho bạn nên bị cáo Ph nói với bị cáo Th "có 02 người đang chửi mình", kêu bị cáo Th dừng xe lại gần chổ anh H và anh Ph. Khi gặp nhau, hai bên cự cãi qua lại và đánh nhau; anh H và anh Ph sử dụng nón bảo hiểm đánh nhóm của bị cáo Ph nên bị cáo Th lấy 01 đoạn gỗ vuông dài khoảng 01 mét đánh trúng vào đầu của anh H

Sau đó, anh Phan Văn Kh, sinh năm 2001, nơi cư trú: Ấp , xã C S, huyện Cai Lậy là bạn của anh Ph và anh H, điều khiển xe gắn máy hiệu Sonic biển số 63P1 - 418.65 chở chị ruột anh Ph là chị Nguyễn Hồng N, sinh năm 1994 và vợ anh Ph là chị Nguyễn Thị Mẫn N, sinh năm 2001, nơi cư trú: Ấp , xã L T, huyện Cai Lậy chạy đến thấy anh Ph bị đánh nên anh Kh dừng xe trên tỉnh lộ 868 phía trước khách sạn Phương Nam, đối diện hồ bơi rồi cùng với chị N và chị N vào can ngăn. Lúc này, bị cáo Bùi Tuấn V chở anh Từ Quốc T quay lại và cùng với bị cáo Ph, bị cáo Th, anh Th đánh anh Ph, anh Kh, anh H làm cho cả ba người bỏ chạy về hướng cầu Thanh niên, bỏ lại xe mô tô biển số 63P1 - 418.65. Anh Th bị đánh té xuống mương nước phía trước hồ bơi nên anh Từ Quốc T điều khiển xe mô tô chở anh Th về nhà.

Lúc này, bị cáo Ph đi lại xe gắn máy hiệu Sonic, biển số 63P1 - 418.65 định nổ máy nhưng chị Nguyễn Hồng N giật chìa khóa lại. Sau đó, bị cáo Ph tiếp tục lấy xe Sonic biển số 63P1 - 418.65 của anh Kh dẫn đi qua phía hồ bơi, đi lại chổ của bị cáo Th, bị cáo V và kêu bị cáo Th đẩy xe Sonic về, bị cáo Th đồng ý nên điều khiển xe Sirius chở bị cáo V và dùng chân đẩy xe Sonic do bị cáo Ph điều khiển về hướng thị trấn B Ph. Sau khi đẩy xe tới nhà của bị cáo Th tại khu phố B Tr, thị trấn B Ph thì bị cáo Th vào nhà ngủ, bị cáo Ph hỏi mượn xe Sirius của bị cáo Th để cho bị cáo V điều khiển đẩy xe Sonic mà bị cáo Ph lấy của anh Kh đi tiếp về nhà của

anh Th. Khi đi tới cầu Chú Ba Nam bắc qua Kênh huyện lộ 66 thuộc ấp Ph T, xã Ph N, huyện Cai Lậy, do vướn tay cầm xe mô tô vào lan can cầu nên bị cáo Ph bực tức kêu bị cáo V phụ bị cáo Ph khiêng xe Sonic ném xuống kênh, bị cáo V đồng ý; sau đó bị cáo V chở bị cáo Ph đến khách sạn Bình Phú ngủ, còn bị cáo V đi về nhà. Anh Kh quay trở lại thấy bị mất xe nên trình báo với Cơ quan Công an.

Vật chứng của vụ án: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Sonic, màu xanh tím, biển số 63P1 -418.65.

Bản kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Sonic, biển số 63P1 -418.65 trị giá 54.312.000 đồng.

Xử lý vật chứng: ngày 20/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả 01 xe gắn máy hiệu Sonic, biển số 63P1 -418.65 cho anh Phan Văn Kh.

Về trách nhiệm dân sự: anh Phan Văn Kh đã nhận lại tài sản. Đối với hư hỏng của xe, anh Kh cũng tự sửa chữa và không yêu cầu bồi thường.

Anh Nguyễn Thái H yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh Th cùng các đối tượng đánh anh phải bồi thường tiền thuốc điều trị là 15.000.000 đồng. Bị cáo Th chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKSTXCL ngày 30/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc Ph, Bùi Tuấn V Nguyễn Minh Th về tội "Cướp tài sản", theo quy định tại quy định điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh Th** phạm tội "Cướp tài sản"

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/12/2023, bị cáo Nguyễn Minh Th có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy đã nêu, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có cung cấp tình tiết để xem xét. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh Th tại phiên tòa phúc thẩm cho biết khi đánh nhau làm anh Ph, anh Kh, anh H bỏ chạy, có ý định đẩy xe thì chị Nguyễn Hồng N giật chìa khóa xe lại, ttiếp tục dẫn xe đi nơi khác, sau đó cùng với các bị cáo khác đẩy xe đi về. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo Nguyễn Minh Th thừa nhận hành vi lợi dụng khi đánh nhau với nhóm người khác, trong đó có anh Phan Văn Kh là chủ sở hữu chiếc xe gắn máy hiệu Sonic, biển số 63P1 -418.65 hoảng sợ phải bỏ chạy nên cùng với các bị cáo lấy xe của anh Kh, các bị cáo có dùng vũ lực, đẩy xe trong đoạn đường và thời gian lâu dài, có yếu tố về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác; trị giá của chiếc xe là 54.312.000 đồng; truy tố và xét xử sơ thẩm theo điểm đ khoản 2 Điều 168 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[2]- Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt: Xem xét bị cáo có vai trò giúp sức các bị cáo khác, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đã được cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng; bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cấp phúc thẩm, không có bổ sung thêm tình tiết nào mới. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây ra sự hoang mang trong đời sống nhân dân; trái pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc đủ tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm trong xã hội. Hình phạt đối với bị cáo tại mức khởi điểm của khung hình phạt, do không đảm bảo đủ điều kiện theo Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[3]- Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, khách quan và toàn diện, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Thiện.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh Th** phạm tội "Cướp tài sản"

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu 200.000 án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND huyện Cái Bè;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Giàu